

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 20/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lệ Thu;
2. Bà Trương Thị Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2024/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thành L, tên gọi khác: không có, sinh năm 1991 tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Căn hộ B tầng 22 chung cư K (S), thuộc khu P, khu phố D, phường P, Quận G, TP .; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: không; là con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1969; bị cáo có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Mỹ T, tên gọi khác: không có, sinh năm 1999 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Căn hộ B tầng 22 chung cư K (S), thuộc khu P, khu phố D, phường P, Quận G, TP .; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; là con ông Nguyễn Thanh G (sinh năm 1978) và bà Nguyễn Thị K (sinh năm 1975); bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: Lưu Quốc T1, tên gọi khác: Không có, sinh năm 2002 tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: 9 B, phường T, Quận G, TP .; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: xe ôm công nghệ; là con ông Lưu Em D, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phan Chí T2, sinh năm 2002; Địa chỉ: P, nhà số G H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bà Thị Tuyết N2, sinh năm 1994; Địa chỉ: E N, phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 22 giờ 35 ngày 18/12/2023, Công an Q tiến hành kiểm tra Căn hộ 22.01 tầng 22 chung cư khối B (S), thuộc khu P, khu phố D, phường P, Quận G phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thành L và bạn gái Nguyễn Thị Mỹ T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích mua bán, thu giữ dưới nền nhà tại phòng thứ nhất bên phải từ cửa căn hộ đi vào có: 08 thùng nhựa chứa thảo mộc khô; 137 đoạn ống nhựa bên trong mỗi đoạn chứa 01 gói giấy được quấn thành điều chứa thảo mộc khô: 06 túi nylon màu xanh lá; 01 cân điện tử hiệu Kitchen Scale; 02 cân điện tử màu bạc; 01 máy hút chân không nhãn hiệu P280 Multi-Functin Vacuum Sealer; 02 gói nylon chứa nhiều túi nylon màu xám (dạng túi Z); 01 gói nylon chứa nhiều túi nylon trong suốt; 01 thùng băng giấy; 04 cuộn băng keo. L và T khai toàn bộ thảo mộc khô là cần sa cất giấu tại căn hộ nhằm mục đích bán cho người khác; cân điện tử, túi nylon và máy hút chân không dùng để phân chia và đóng gói cần sa.

Công an phường P tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thành L và Nguyễn Thị Mỹ T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Nguyễn Thành L và Nguyễn Thị Mỹ T khai nhận: L, T chung sống với nhau như vợ chồng tại Căn hộ 22.01 tầng 22 Chung cư K (S), thuộc khu P, khu phố D, phường P, Quận G từ tháng 07/2023 cho đến ngày bị bắt. Vào năm 2018, thông qua ứng dụng mạng xã hội Telegram, L quen biết và kết bạn với người sử dụng 02 nickname "Hải Cali" và "Vũ Thần" số điện thoại 0777689156 (chưa gặp mặt, không rõ nhân thân, lai lịch). Đến khoảng tháng 8/2023, đối tượng trên thuê L

phân chia và đóng gói cần sa đi giao cho khách nhận tiền công, cần sa, cần điện tử, túi nylon và máy hút chân không sẽ do đối tượng cung cấp. L và bạn gái không có việc làm, cần có tiền sinh hoạt, nên L đồng ý. Khi có khách đặt mua cần sa, đối tượng trên dùng một trong hai tài khoản "Hải Cali" hoặc "Vũ Thần" nhắn qua T3 cung cấp cho L số lượng và thông tin của khách mua cần sa. L cân trọng lượng cần sa theo yêu cầu, bỏ vào túi nylon, dùng máy ép hàn kín miệng cho vào túi Zip, dán nhãn hiệu Trà Cao Đ, ghi thông tin người trên vỏ bao. L dùng tài khoản Zalo của L nickname: "Cà Rốt" liên lạc với thanh niên sử dụng tài khoản "Vinh Dẫn" (không rõ nhân thân lại, lịch) hoặc sẽ liên hệ với Lưu Quốc T1 tài khoản "Lưu Quốc T1", đến chung cư để nhận đơn hàng cần sa đã đóng gói giao đến khách theo thông tin được L ghi trên bao bì. L hoặc T sẽ là người mang cần sa được đóng gói xuống trước sảnh chung cư khối 2 (S) trực tiếp đưa cho "Vinh Dẫn" hoặc Lưu Quốc T1 mang đi giao cho khách, phí giao mỗi đơn hàng thành công là 100.000đ/01 chuyến, tiền này L nhận từ nam thanh niên "Hải Cali", "Vũ Thần" để chuyển từ tài khoản M số 0946662233 và 0949228883 tên Nguyễn Thanh L1 đến tài khoản ngân hàng CAKE số 0704955324 cho Lưu Quốc T1 và ngân hàng O số 266266266 tên Nguyễn Thanh L1 qua tài khoản của "Vinh Dẫn" số 0971241250 tên Thai Van V ngân hàng O. Riêng tiền công cất giữ, đóng gói mỗi đơn hàng từ 10g đến 15g cần sa L được trả là 100.000đ; 20g L được trả 150.000đ và trên 25g Luân được trả 250.000đ, trung bình mỗi ngày L, T bán cần sa cho khoảng 07 khách. Quá trình chung sống với L, mặc dù Nguyễn Thị Mỹ T không tham gia vào việc phân chia, đóng gói cần sa nhưng T nhìn thấy, biết toàn bộ sự việc phạm tội của L, đồng thời đã nhiều lần giúp L mang cần sa đóng gói xuống sảnh chung cư đưa cho "V Dẫn" hoặc Lưu Quốc T1 (T không nhớ rõ ngày giờ cụ thể), lần gần nhất T đưa cần sa cho "Vinh D" trước sảnh chung cư để mang đi giao là vào khoảng 16 giờ 00 ngày 15/12/2023, ngoài ra, T còn trực tiếp mang cần sa đi giao cho khách được nhiều lần trong tháng 12 (T không nhớ địa chỉ và thời gian giao ma túy). "Hải Cali", "Vũ Thần" trả tiền công cho L, và L dùng số tiền này để chi tiêu sinh hoạt cho L và T. Lần gần nhất người thanh niên giao cần sa đến cho L vào khoảng 20 giờ 00 ngày 18/12/2023 cùng với số cần sa còn tồn được cất giấu trong căn hộ chưa kịp bán cho khách thì L và T bị phát hiện bắt quả tang. L khai nhận tổng cộng L, T giao ma túy là cần sa cho Lưu Quốc T1 khoảng 30 lần, cho V khoảng 39 lần. Tổng số tiền thu lợi bất chính của L khoảng 40.000.000 đồng, sử dụng cho tiêu xài cá nhân của L, T. L trả tiền công cho V khoảng 10.000.000 đồng. T1 khoảng 7.000.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định Lưu Quốc T1 là người lấy cần sa từ Nguyễn Thanh L và Nguyễn Thị Mỹ T để mang đi giao cho khách trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 10/2023. T1 khai nhận: Thông qua một người bạn sử dụng tài khoản Zalo nickname: "Vinh D1" (T1 không rõ nhân thân lại, lịch) giới thiệu

cho T1 quen biết với Nguyễn Thành L. T1 giao cần sa cho L từ tháng 10/2023, trung bình mỗi ngày từ 01 đến 05 đơn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tiền công mỗi lần giao là 100.000 đồng. L liên lạc cho T1 bằng Z1 để đến trước sảnh Chung cư S đợi thì L hoặc bạn gái L là T hoặc cả hai sẽ cùng mang cần sa đưa cho T1. Sau đó, T1 mang cần sa đi giao cho khách theo thông tin được ghi sẵn trên bao bì. Đến giữa tháng 11/2023, T1 có mang 03 gói hàng đi giao cho khách, khách thông báo giao nhầm đơn thứ 2, T1 báo lại cho L thì L yêu cầu T1 mở gói hàng thứ 3 kiểm xem, T1 nhìn thấy cần sa vụn và biết gói hàng nhận từ L để giao cho khách là cần sa, sau khi báo lại cho L, L kêu T1 quay lại để đổi cho khách. Lần gần nhất T1 nhận 03 đơn hàng cần sa từ L là vào ngày 18/12/2023 mang đi giao cho khách (không nhớ địa chỉ), chỉ nhớ đã giao 01 gói cần sa cho nam thanh niên tên Phan Chí T2 tại trước địa chỉ số G H, phường T, Quận G số điện thoại 0354280681 vào khoảng 19 giờ 20 cùng ngày. T1 khai, mặc dù biết bên trong gói hàng do L và T đưa mang đi giao cho người khác là cần sa, nhưng vì T1 thiếu nợ cần tiền tiêu xài cá nhân, nên T1 đồng ý đi giao ma túy để nhận tiền công, trong khoảng 03 tháng Trung giao hàng cần sa, đã thu lợi bất chính khoảng 7.000.000 đồng.

Mở rộng điều tra, khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Q làm việc với Phan Chí T2, T2 tự nguyện giao nộp 01 lọ thủy tinh chứa thảo mộc khô, T2 khai là cần sa, T2 đặt mua từ tài khoản Telegram có nickname: "Long Bạc" ngày 18/12/2023 với giá 1.800.000 đồng, chưa sử dụng hết. Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua số tài khoản: 34593869999 tên Nguyen Duy H mở tại Ngân hàng V1.

Đến 19 giờ cùng ngày, Lưu Quốc T1 mang gói cần sa được đóng gói bên trong túi Zip có nhãn hiệu Trà Cao Đ đến trước địa chỉ G H, phường T, Quận G dùng số điện thoại 0704955324 gọi Trường ra nhận. Sau đó T2 chuyển khoản phí giao cần sa cho Lưu Quốc T1 qua số tài khoản 0704955324 tên Luu Quoc T4 mở tại "Ngân hàng số Cake".

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Q trưng cầu phòng K1 Công an Thành phố H (PC09) mẫu vật thu giữ của Nguyễn Thành L và T.

Kết luận giám định số 141/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng K1, Công an Thành phố H kết luận mẫu vật thu giữ của Nguyễn Thành L có khối lượng m1: 16,24 kilogram, m2: 109,69 gram đều là cần sa.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Q trưng cầu phòng K1 Công an Thành phố H (PC09) mẫu vật thu giữ của Phan Chí T2. Kết luận giám định số 197/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng K1, Công an Thành phố H kết luận mẫu vật thu giữ của Phan Chí T2 có khối lượng: 9,1810 gram là cần sa.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Mỹ T, Lưu Quốc T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Lưu Quốc T1 dương tính với chất ma túy. Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Mỹ T5 âm tính với chất ma túy.

* Vật chứng thu giữ

- Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thành L và Nguyễn Thị Mỹ T:

+ 08 thùng nhựa chứa thảo mộc khô.

+ 137 đoạn ống nhựa, mỗi đoạn chứa 01 gói giấy quần thành điều chứa thảo mộc khô.

+ 06 túi nylon màu xanh lá kích thước 25x 69 cm (dùng để phân chia đóng gói cần sa).

+ 01 cân điện tử hiệu Kitchen Scale (dùng để phân chia đóng gói cần sa).

+ 02 cân điện tử màu bạc (dùng để phân chia đóng gói cần sa).

+ 01 máy hút chân không nhãn hiệu P280 Multi-Functin Vacuum Sealer (dùng để phân chia đóng gói cần sa).

+ 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon màu xám bạc kích thước 15x22 cm (dùng để phân chia đóng gói cần sa).

+ 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon màu xám bạc kích thước 14x33 cm (dùng để phân chia đóng gói cần sa).

+ 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon trong suốt kích thước 8x12 cm (dùng để phân chia đóng gói cần sa).

+ 04 cuộn băng keo (dùng để phân chia đóng gói cần sa).

+ 01 thùng bằng giấy carton.

Nguyễn Thành L khai số vật chứng nêu trên sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, số imei: 354455068657301; số điện thoại: 0919810029; 01 ĐTDĐ Iphone 15 Promax màu trắng số imei: 351661826148896; số điện thoại: 0948868776; 0948811866, thu giữ của T.

+ 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng số imei: 353047092630304; số điện thoại: 0949228883. 01 ĐTDĐ Iphone X màu trắng số imei: 353043090410211; sim điện thoại số: 0777057622. L khai điện thoại nêu trên sử dụng vào việc phạm tội.

- Thu giữ của Lưu Quốc T1:

+ 01 điện thoại di động Tecno Pova 2 màu xanh số imei: 357401690276760; số điện thoại: 0704955324. T1 khai sử dụng điện thoại nêu trên vào việc phạm tội.

+ 01 xe gắn máy biển số: 67M8-4741, số khung: RPHWCHBUMSH155707, số máy: RPTDS152FMH00155706. Phương tiện T1 khai sử dụng vào việc phạm tội. Kết quả xác minh người đứng tên chủ sở hữu là ông Lê Ngọc Đăng . Tiến hành xác minh ông Đ1, hiện chưa có kết quả.

+ 01 cái khóa màu xanh viền trắng có in logo chữ "G1" thu giữ của Lưu Quốc T1. T1 khai mặc thực hiện hành vi phạm tội.

- Thu giữ của Phan Chí T2:

+ 01 ĐTDĐ Iphone 11 Promax màu xanh số imei 1: 352876112358574; imei 2: 352876112371726, số điện thoại: 0354280681. T2 khai sử dụng điện thoại mua ma túy.

+ 01 hũ thủy tinh bên trong có chứa thảo mộc khô là cần sa. T2 khai là cần sa Trường T6 để sử dụng.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. T2 khai công cụ trên để sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số 131/CTr-VKSQ7 ngày 26 tháng 08 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố truy tố các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Mỹ T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, k khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; và truy tố bị cáo Lưu Quốc T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c, k khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử các bị cáo Nguyễn Thành L từ 09 năm đến 10 năm tù, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo L từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng, phạt tiền bị cáo T từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Lưu Quốc T1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

- Và đề nghị tịch thu số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước, xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì, các bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận: Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Mỹ T và Lưu Quốc T1 đồng phạm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Trong đó L nhận ma túy loại cần sa từ đối tượng có nickname "Hải Cali", "Vũ Thần" (chưa gặp mặt, không rõ nhân thân, lai lịch), mang về đóng gói theo các thông tin do đối tượng trên cung cấp, tạo đơn hàng, thuê thanh niên sử dụng tài khoản "Vinh Dẫn" (không rõ nhân thân lai, lịch) hoặc Lưu Quốc T1 đến chung cư để nhận đơn hàng cần sa đã đóng gói giao đến khách theo thông tin được L ghi trên bao bì. Nguyễn Thị Mỹ T nhiều lần giúp L mang cần sa đóng gói xuống sảnh chung cư đưa cho "Vinh Dẫn" hoặc Lưu Quốc T1, hoặc trực tiếp mang cần sa đi giao cho khách. L đã thu lợi bất chính 40.000.000 đồng từ việc giúp "Hải Cali", "Vũ Thần" mua bán cần sa. Lưu Quốc T1 mặc dù biết hàng nhận giao là cần sa nhưng giúp L đi giao nhiều lần cho nhiều khách hàng, thu lợi bất chính 7.000.000 đồng là tiền công giao cần sa.

Đến 22 giờ 35 phút, ngày 18/12/2023, Công an phường P, Quận G tiến hành kiểm tra Căn hộ 22.01 tầng 22 Chung cư K (S). thuộc khu P, khu phố D, phường P, Quận G, bắt quả tang Nguyễn Thành L và Nguyễn Thị Mỹ T tàng trữ trái phép chất ma túy, loại cần sa mục đích để bán, khối lượng 16,3469 kg, loại ma túy cần sa.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Mỹ T đã cấu thành tội “Mua, bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b, c, k khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, Hành vi của bị cáo Lưu Quốc T1 đã cấu thành tội “Mua, bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Các bị cáo xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời gián tiếp là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội khác. Nên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trên địa bàn.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo Nguyễn Thành L (có ông nội nhận Huân chương Kháng chiến hạng 3, cha là bộ

đội phục viên...), Nguyễn Thị Mỹ T (có ông ngoại nhận Huân chương Kháng chiến hạng 3, gia đình liệt sĩ) thuộc gia đình có công với cách mạng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Xét bị cáo Nguyễn Thành L thu lợi từ hành vi phạm tội với số tiền lớn, nên áp dụng hình phạt bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L nộp phạt số tiền 15.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Xét bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T, Lưu Quốc T1 là đồng phạm giúp sức cho bị cáo L, và bị cáo T không thu lợi bất chính, bị cáo Trung thu lợi với số tiền nhỏ. Các bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T, Lưu Quốc T1.

[5] Các bị cáo phải nộp lại tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L nộp lại số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo Lưu Quốc T1 nộp lại số tiền 7.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 08 thùng nhựa chứa thảo mộc khô; 137 đoạn ống hút nhựa, mỗi đoạn chứa 01 gói giấy quần thành điều chứa thảo mộc khô. Đây là ma túy loại cần sa, thuộc chất cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy.

- 06 túi nylon màu xanh lá kích thước 25x 69 cm; 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon màu xám bạc kích thước 15x22 cm; 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon màu xám bạc kích thước 14x33 cm; 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon trong suốt kích thước 8x12 cm; 04 cuộn băng keo; 01 thùng bằng giấy carton: dùng để phân chia đóng gói cần sa, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân điện tử hiệu Kitchen Scale; 02 cân điện tử màu bạc; 01 máy hút chân không nhãn hiệu P280 Multi-Functin Vacuum Sealer: dùng để phân chia đóng gói cần sa nên tịch thu để sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng số imei: 353047092630304; số điện thoại: 0949228883. 01 ĐTDĐ Iphone X màu trắng số imei: 353043090410211; sim điện thoại số: 0777057622. L khai điện thoại nêu trên sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu để sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, số imei: 354455068657301; số điện thoại: 0919810029; 01 ĐTDĐ Iphone 15 Promax màu trắng số imei: 351661826148896; số điện thoại: 0948868776; 0948811866. Tại phiên tòa, T khai các điện thoại này dùng để liên lạc cá nhân, không dùng để liên lạc mua bán, giao nhận ma túy. L xác nhận : khi đi giao ma túy cho L, T chỉ dùng điện thoại của L. Nên đây là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho T.

- 01 điện thoại di động Tecno Pova 2 màu xanh số imei: 357401690276760; số điện thoại: 0704955324. T1 khai sử dụng điện thoại nêu trên vào việc phạm tội nên tịch thu để sung quỹ nhà nước.

+ 01 xe gắn máy biển số: 67M8-4741, số khung: RPHWCHBUMSH155707, số máy: RPTDS152FMH00155706. T1 khai mua của một người trên mạng xã hội, và sử dụng vào việc đi giao cần sa. Kết quả xác minh người đứng tên chủ sở hữu là ông Lê Ngọc Đăng . Tiến hành xác minh ông Đ1, hiện chưa có kết quả, nên tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 30 ngày, nếu tìm được thì trả lại cho chủ sở hữu, không tìm được thì sung quỹ nhà nước.

+ 01 cái khóa màu xanh viền trắng có in logo chữ "G1" thu giữ của Lưu Quốc T1. T1 khai mặc thực hiện hành vi phạm tội. T1 từ chối nhận lại nên tịch thu để tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ Iphone 11 Promax màu xanh số imei 1: 352876112358574; imei 2: 352876112371726, số điện thoại: 0354280681. Phan Chí T2 khai sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy nên tịch thu để sung quỹ nhà nước.

- 01 hũ thủy tinh bên trong có chứa thảo mộc khô là cần sa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, thu giữ của Phan Chí T2 tàng trữ để sử dụng. Là chất cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Đối với các đối tượng có tên, nickname "Hải Cali", "Vũ Thần", "Vinh Dẫn", "Long Bạc" (không rõ nhân thân lai lịch) có hành vi cung cấp ma túy, bán ma túy, đi giao ma túy. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiếp tục xác minh, khi phát hiện sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng Phan Chí T2 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, nhưng chưa đủ cấu thành tội phạm. Công an phường T, Quận G đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Mỹ T, Lưu Quốc T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b, c, k khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2023.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp phạt số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

2. Căn cứ điểm b, c, k khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2023.

3. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Lưu Quốc T1 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu để tiêu huỷ: 08 thùng nhựa chứa thảo mộc khô; 137 đoạn ống hút nhựa, mỗi đoạn chứa 01 gói giấy quăn thành điếu chứa thảo mộc khô; 06 túi nylon màu xanh lá kích thước 25x 69 cm; 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon màu xám bạc kích thước 15x22 cm; 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon màu xám bạc kích thước 14x33 cm; 01 bịch nylon chứa nhiều túi Zip nylon trong suốt kích thước 8x12 cm; 04 cuộn băng keo; 01 thùng bằng giấy carton; 01 cái khoác màu xanh viền trắng có in logo chữ "G1"; 01 lọ thủy tinh bên trong có chứa thảo mộc khô; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Tịch thu để sung quỹ nhà nước: 01 cân điện tử hiệu Kitchen Scale; 02 cân điện tử màu bạc; 01 máy hút chân không nhãn hiệu P280 Multi-Functin Vacuum Sealer; 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng số imei: 353047092630304, số điện thoại 0949228883; 01 ĐTDĐ Iphone X màu trắng số imei: 353043090410211, số điện thoại 0777057622; 01 điện thoại di động Tecno Pova 2 màu xanh số imei: 357401690276760, số điện thoại 0704955324; 01 ĐTDĐ Iphone 11 Promax màu xanh số imei 1: 352876112358574, imei 2: 352876112371726, số điện thoại 0354280681;

- Trả lại cho Nguyễn Thị Mỹ T: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, số imei: 354455068657301, số điện thoại 0919810029; 01 ĐTDĐ Iphone 15 Promax màu trắng số imei: 351661826148896, số điện thoại 0948868776, 0948811866.

- Tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 30 ngày, nếu tìm được thì trả lại cho chủ sở hữu, không tìm được thì sung quỹ nhà nước, đối với 01 xe gắn máy màu đen, biển số: 67M8-4741, số khung: RPHWCHBUMSH155707, số máy: RPTDS152FMH00155706.

(Theo Biên bản V/v giao, nhận vật chứng tài sản số 041 ngày 16/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành L nộp lại số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng để sung quỹ nhà nước;

- Buộc bị cáo Lưu Quốc T1 nộp lại số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

5. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà